

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 368/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hương G**- Sinh năm 1992;

Trú tại: Tổ A, phường H, TP H, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Ông **Hoàng Tuấn L** - Sinh năm 1990;

Trú tại: Tổ B, phường P, TP H, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hương G và ông Hoàng Tuấn L.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hương G và ông Hoàng Tuấn L thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng An C, sinh ngày 25/11/2016, cháu Hoàng Linh Đ, sinh ngày 26/11/2020. Các đương sự thỏa thuận,

chị G là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là hai con cháu C, cháu Đ cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Anh Hoàng Tuấn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng/tháng/ hai cháu (mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 01/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản chung: Trước khi hòa giải, các đương sự chị G, anh L thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận việc chia tài sản chung, cụ thể: Anh Hoàng Tuấn L đồng ý để chị Nguyễn Thị Hương G được toàn quyền sử dụng diện tích đất tại thửa đất số 416, tờ bản đồ số 23 diện tích 90m² tại tổ 6, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD232011 do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 06/01/2017 mang tên ông Hoàng Tuấn L và bà Nguyễn Thị Hương G.

4. Công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hương G tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà chị G đã nộp theo biên lai số 0001207 ngày 20/12/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA TP Hòa Bình;
- UBND p. P, TP Hòa Bình;.
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan